TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10/3/2022
V/v: Ly hôn giữa ông N và bà T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Qui.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Thanh Nhàn
2. Ông Tống Văn Long
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022, về "*Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Như N, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Số nhà A đường Tr, phường B, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)
2. *Bị đơn*: Bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số nhà C đường Tr, phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.
Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/12/2021, các lời khai trong qúa trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Như N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà T chung sống với nhau từ đầu năm 2017 đến ngày 09/01/2018 thì đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 5/2018 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng với nhau về tính cách và quan điểm sống, do bà T ham chơi hay bỏ nhà đi không lo cho gia đình nên vợ chồng hay tranh cãi, bà T bỏ nhà đi từ tháng 5/2018 vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Bà T hiện đang bị tạm giam tại nhà

tạm giữ công an thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Nay tình cảm của ông dành cho bà T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Như Phương U, sinh ngày 16/10/2017. Hiện con đang ở với ông N, khi ly hôn ông N có nguyện vọng nuôi con, ông đủ khả năng nuôi con, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

+ Bị đơn bà Phạm Thị Ngọc T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông N chung sống và đăng ký kết hôn như ông N trình bày là đúng. Sau khi kết hôn ông bà chung sống bình thường đến tháng 8 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, do bà ham chơi, không lo chăm sóc con cái và gia đình nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi, không có hạnh phúc, hiện nay bà đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc nhưng ông N không qua lại thăm bà. Nay tình cảm của bà đối với ông N không còn, bà đồng ý ly hôn với ông N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Như Phương U, sinh ngày 16/10/2017. Hiện con đang ở với ông N, khi ly hôn bà đồng ý giao con cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

Tòa án đã tiến hành phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong qúa trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghỉ nghị án. Về nội dung vụ án: yêu cầu của ông N được ly hôn với bà T là có cơ sở chấp nhận; về con chung: giao 01 con chung Nguyễn Như Phương U, sinh ngày 16/10/2017 cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng, ông N đủ khả năng nuôi con không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung, nợ riêng đương sự khai không có nên không đề cập đến. Về án phí: Ông N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Như N và bị đơn bà Phạm Thị Ngọc T vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Ông Nguyễn Như N khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với bà Phạm Thị Ngọc T hiện cư trú tại số nhà A đường Tr, phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy, xác định đây là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Như N và bà Phạm Thị Ngọc T, tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2017 đến ngày 09/01/2018 thì đăng ký kết hôn tại UBND Phường B, thành phố Bảo Lộc, hôn nhân tự nguyện tiến bộ, không ai bị ép buộc. Vợ chồng ông N, bà T chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bà T thừa nhận do bà ham chơi, không lo chăm sóc con cái và gia đình nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi, không có hạnh phúc. Ông N và bà T đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay mạnh ai nấy sống, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy tình trạng hôn nhân của ông N và bà T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông N là có căn cứ và hợp pháp.

[4]. Về nuôi con chung: Ông N và bà T có 01 con chung tên Nguyễn Như Phương U, sinh ngày 16/10/2017, ông N có nguyện vọng nuôi con, hiện cháu U đang sống cùng ông N, nên giao cháu U cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp. Ông N không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[5]. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[6]. Về nợ chung, nợ riêng: Đương sự khai không có. Trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[7]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Ông N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51, 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Nguyễn Như N và bà Phạm Thị Ngọc T.

2. Về nuôi con chung: Giao 01 con chung tên Nguyễn Như Phương U, sinh ngày 16/10/2017 cho ông Nguyễn Như N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Ông N đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Như N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004795 ngày 18/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
+ TAND tỉnh Lâm Đồng;
+ VKSND TP. Bảo Lộc;
+ T.H.A Bảo Lộc;
+ UBND phường B;
+ Các đương sự;
+ Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký và đóng dấu)
Trần Thị Qui.